

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 2291/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Nam, ngày 31 tháng 7 năm 2018

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Nam giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Đại Lộc và Nam Giang**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Theo nội dung Công văn số 76/HĐND-VP ngày 02/4/2018 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về bổ sung mỏ khoáng sản đất sét tại huyện Đại Lộc và Công văn số 173/HĐND-VP ngày 09/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bổ sung quy hoạch mỏ khoáng sản cát và đá làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn huyện Nam Giang;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 62/TTr-SXD ngày 24/7/2018,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Nam giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 gồm 03 điểm mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường; trong đó: 01 điểm mỏ khoáng sản đất sét gạch, ngói tại thôn Nam Phước, xã Đại Tân, huyện Đại Lộc, 01 điểm mỏ khoáng sản cát và 01 điểm mỏ đá tại thôn Tà Ul, xã Cha Val, huyện Nam Giang (có Phụ lục kèm theo Quyết định này)

### **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm công bố bổ sung Quy hoạch này đến các ngành, địa phương và đơn vị liên quan.

2. Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giao thông vận tải; Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, UBND huyện Đại Lộc, UBND huyện Nam Giang căn cứ nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở Xây dựng triển khai các nội dung Quyết định này.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và bổ sung nội dung tiết a, điểm 3, khoản II, Điều 1, Quyết định số 2691/QĐ-UBND ngày 04/9/2014 của UBND tỉnh Quảng Nam.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giao thông vận tải; Giám đốc Công an tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện: Đại Lộc và Nam Giang; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- UBND tỉnh (B/c);
- CT; các PCT UBND Tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTN.

F:\Dropbox\Năm 2018\Quyết định\QH KS và nước  
07 26 BS QH KS Đại Lộc NG.doc

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**\* Lê Trí Thanh**

**Phụ lục**  
**03 điểm mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường bổ sung vào**  
**Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản**  
**làm vật liệu xây thông thường tỉnh Quảng Nam giai đoạn đến năm 2020 và**  
**tầm nhìn đến năm 2030**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2291/QĐ-UBND ngày 31/7/2018)

TT	Số hiệu	Địa điểm	Khoáng Sản	D.tích (ha)	Điểm khép kín	Toạ độ VN 2000,		Hiện trạng
						X (m)	Y (m)	
Đại Lộc	ĐL BS-01	Thôn Nam Phước, xã Đại Tân	Sét gạch, ngói	18	1	1752005	528111	Rừng sản xuất
					2	1751618	527657	
					3	1751550	527819	
					4	1751496	528126	
					5	1751745	528349	
					6	1751884	528265	
					7	1751860	528153	
Nam Giang	NG BS-05	Thôn Tà Ul, xã Chà val	Đá	2,6	1	1730169	478715	Đất trống, chuối rừng, lồ ô tre nứa
					2	1730281	478939	
					3	1730210	478975	
					4	1730112	478890	
					5	1730089	478755	
Nam Giang	NG BS-06	Thôn Tà Ul, xã Chà val	Cát	0,47	1	1730172	478704	Đất trống dọc ven sông Đăk Pring
					2	1730186	478682	
					3	1730238	478747	
					4	1730272	478843	
					5	1730259	478851	